

KẾ HOẠCH TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 12, NĂM HỌC 2016-2017 NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG, KẾ TOÁN KIỂM TOÁN CHUẨN PSU

1. MỤC ĐÍCH:

Thực hiện mục tiêu đào tạo và phương châm giáo dục gắn lý luận với thực hành, vận dụng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tiễn quản lý kinh tế xã hội, kinh doanh ở địa phương và đơn vị; vận dụng kiến thức đã học giải quyết các đề, các tình huống thực tế tại đơn vị thực tập

2. LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN THỰC TẬP TỐT NGHIỆP & THI TỐT NGHIỆP

a. Đối với bậc Đại học, khóa K19PSU, K20PSU (Liên thông)

i. Thực tập tốt nghiệp & viết chuyên đề tốt nghiệp

- 01/10/16 – 05/10/16: triển khai kế hoạch tốt nghiệp
- 05/10/16 – 08/10/16: báo cáo, xử lý đơn vị thực tập (sinh viên nộp giấy đăng ký đơn vị thực tập về Khoa); đăng ký GVHD.
- 08/10/16 – 09/01/16: nhận giáo viên hướng dẫn
- 10/10/16 – 15/10/16: duyệt tên đề tài
- 03/12/2016: Khảo sát Tin học
- 04/12/2016: Khảo sát tiếng Anh
- 10/10/16 – 20/11/16: thực tập tốt nghiệp (6 tuần)
- 22/11/2016: nộp chuyên đề thực tập
- 25/11/2016– 4/12/2016: chấm thực tập tốt nghiệp
- 7/12/2016: nộp điểm về phòng đào tạo
- 25/11/16 – 11/12/16: ôn tập tốt nghiệp
- 08/12/16: xét tư cách dự thi tốt nghiệp
- 13.00 ngày 16/12/16 : thi phần kiến thức cơ sở (90 phút)
- 13.00 ngày 17/12/16 : thi phần kiến thức chuyên ngành (120 phút)
- 13.00 ngày 18/12/16 : thi phần kiến thức Mác Lê nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh (120 phút đối với bậc đại học, 90 phút đối với bậc cao đẳng)
- 19/12/16 – 22/12/16: chấm thi tốt nghiệp
- 05/06/16: phát bằng tốt nghiệp

ii. Thực tập tốt nghiệp và viết khóa luận tốt nghiệp

- 01/10/16 – 05/10/16: triển khai kế hoạch tốt nghiệp
- 05/10/16 – 08/10/16: báo cáo, xử lý đơn vị thực tập (sinh viên nộp giấy đăng ký đơn vị thực tập về Khoa); đăng ký GVHD.
- 08/10/16 – 09/01/16: nhận giáo viên hướng dẫn
- 10/10/16 – 15/10/16: duyệt tên đề tài
- 03/12/2016: Khảo sát Tin học
- 04/12/2016: Khảo sát tiếng Anh
- 10/10/16 – 17/12/16: thực tập tốt nghiệp (15 tuần)
- 17/12/2016: nộp khóa luận tốt nghiệp
- 18/12/2016– 23/12/2016: chấm khóa luận tốt nghiệp
- 24/12/2016: nộp điểm về phòng đào tạo
- 13.00 ngày 18/12/16 : thi phần kiến thức Mác Lê nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh (120 phút đối với bậc đại học, 90 phút đối với bậc cao đẳng)

b. Đối với bậc Cao đẳng, khóa K19PSU, K18PSU

- 01/10/16 – 05/10/16: triển khai kế hoạch tốt nghiệp
- 05/10/16 – 08/10/16: báo cáo, xử lý đơn vị thực tập (sinh viên nộp giấy đăng ký đơn vị thực tập về Khoa); đăng ký GVHD.
- 08/10/16 – 09/01/16: nhận giáo viên hướng dẫn
- 10/10/16 – 15/10/16: duyệt tên đề tài
- 03/12/2016: Khảo sát Tin học
- 04/12/2016: Khảo sát tiếng Anh
- 10/10/16 – 17/12/16: thực tập tốt nghiệp (15 tuần)
- 17/12/2016: nộp khóa luận tốt nghiệp
- 18/12/2016– 23/12/2016: chấm khóa luận tốt nghiệp
- 24/12/2016: nộp điểm về phòng đào tạo
- 13.00 ngày 18/12/16 : thi phần kiến thức Mác Lê nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh (120 phút đối với bậc đại học, 90 phút đối với bậc cao đẳng)

3. ĐIỀU KIỆN & HÌNH THỨC TỐT NGHIỆP

a. Điều kiện

i. Diện đủ điều kiện

- Không nợ học phí;
- Không bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Tất cả các học phần trong chương trình đã hoàn thành;
- Có điểm TB toàn khóa học từ 2.00 trở lên (theo thang điểm 4)

ii. Diện xét vớt

- Không nợ học phí;
- Không bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Có tổng số tín chỉ các học phần chưa hoàn thành (bị điểm F hoặc chưa học) tính đến thời điểm xét không quá 8% tổng số tín chỉ quá trình học tập;
- Các học phần chưa hoàn thành không thuộc các học phần không chế (nếu có)

b. Hình thức:

- **Đối với trình độ đại học:** Khóa luận tốt nghiệp: Sinh viên đủ điều kiện tham gia tốt nghiệp, điểm trung bình chung tích lũy đạt 3.2 trở lên (thang điểm 4). Khóa luận được viết và trình bày bằng tiếng Anh toàn phần.
- Chuyên đề tốt nghiệp và thi tốt nghiệp: các trường hợp còn lại
- **Đối với trình độ cao đẳng:** 100% làm khóa luận bằng tiếng Việt và bảo vệ trước hội đồng.

c. Các lưu ý:

- Sinh viên thiếu chứng chỉ GDTC, GDQP, chưa đạt yêu cầu về tiếng Anh và tin học (bậc đại học) vẫn được bảo vệ KLTN, thi tốt nghiệp
- Sinh viên khóa cũ chưa tốt nghiệp phải có đơn đăng ký dự thi tốt nghiệp hoặc làm Khóa luận tốt nghiệp. Sinh viên liên hệ giáo vụ khoa để được hướng dẫn đăng ký cụ thể.
- Sinh viên hoàn tất các nghĩa vụ tài chính và hồ sơ sinh viên mới được dự ôn tập, thi tốt nghiệp, bảo vệ Khóa luận tốt nghiệp

4. ĐIỀU KIỆN ANH VĂN, TIN HỌC

Sinh viên bậc đại học tất cả các ngành đều tham gia khảo sát Anh Văn và Tin học theo kế hoạch của Nhà trường. Sinh viên được miễn khảo sát trong các trường hợp sau:

- **Anh văn:** Có chứng chỉ TOEIC 470 điểm trở lên (bậc đại học): chứng chỉ quốc tế do IIG cấp hoặc thi khảo sát tại trường. (Cấp sau ngày 04/12/2014). Sinh viên được miễn khảo sát tiếng Anh nếu có bằng Cử nhân Anh văn.

- **Tin học:** Có chứng chỉ Tin học do trường Đại học Duy Tân cấp gồm: B, C Tin học (cấp sau ngày 03/06/2015) Kỹ thuật viên. Sinh viên được miễn khảo sát Tin nếu có bằng Trung cấp Tin học trở lên.

5. KHỐI LƯỢNG TÍN CHỈ CỦA CÁC HÌNH THỨC TỐT NGHIỆP.

a. **Thi tốt nghiệp về kiến thức khoa học Mac-Lenin và Tư tưởng Hồ Chí Minh** (Tất cả các sinh viên được xét dự thi, làm ĐATN, KLTN phải tham dự thi).

- Hệ kỹ sư, kiến trúc sư, cử nhân đại học: Nội dung thi có khối lượng 04 Tín chỉ, được cấu trúc từ học phần *Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mac-Lenin 2*.
- Hệ cử nhân cao đẳng: Nội dung thi có khối lượng 02 Tín chỉ, được cấu trúc từ học phần *Tư tưởng Hồ Chí Minh*.

b. **Thi tốt nghiệp và Khóa luận tốt nghiệp**

- Khóa luận tốt nghiệp: 5 tín chỉ
- Thi tốt nghiệp và chuyên đề thực tập tốt nghiệp
 - Thực tập tốt nghiệp: 2 tín chỉ
 - Môn kiến thức cơ sở: 1 tín chỉ
 - Môn kiến thức chuyên ngành: 2 tín chỉ

c. **Môn thi**

STT	BẠC HỌC	NGÀNH	MÔN KIẾN THỨC CƠ SỞ	MÔN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH	GHI CHÚ
ĐẠI HỌC					
		Kế toán kiểm toán	Nguyên lý kế toán 1 (PSU ACC 201) Kế toán tài chính 1 (PSU ACC 302)	Nguyên lý kế toán 2 (PSU ACC 202), Kế toán tài chính 2 (PSU-ACC 304)	

d. **Điều kiện công nhận tốt nghiệp**

- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập.
- SV đủ điều kiện làm KLTN, dự thi TN và có điểm các môn thi tốt nghiệp hoặc bảo vệ KLTN đạt từ 5.5 trở lên, không có học phần nào trong quá trình học tập chưa hoàn thành,
- Điểm trung bình tích lũy đạt 2.00 trở lên
- Sinh viên đạt điểm thi tốt nghiệp môn thi kiến thức khoa học Mac-Lenin hoặc Tư tưởng Hồ Chí Minh đạt từ 5.5 trở lên
- Có chứng chỉ GDTC, GDQP
- Đạt các yêu cầu về trình độ Anh văn, Tin học hoặc có các văn bằng hoặc chứng chỉ cho phép miễn khảo sát

6. YÊU CẦU VỀ CHUYÊN ĐỀ THỰC TẬP & KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP

a. **Đối với việc chọn đơn vị thực tập và thái độ thực tập tại đơn vị kinh doanh**

- Đăng ký các đơn vị hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ hạch toán độc lập, có thời gian hoạt động tối thiểu 03 năm, ưu tiên các đơn vị hoạt động có vốn đầu tư nước ngoài. Mỗi đơn vị thực tập có không quá 5 sinh viên cùng khoá
- Trực tiếp tham gia vào các hoạt động thực tế, chú trọng tìm hiểu những nội dung đang nghiên cứu.
- Đến đơn vị thực tập theo đúng lịch trình, nghiêm túc thực hiện các công việc được giao.
- Thực hiện đầy đủ nội quy quy định của đơn vị thực tập.

b. **Đối với các nội dung trong chuyên đề thực tập, khoá luận tốt nghiệp**

- Đảm bảo đúng các yêu cầu về hình thức, quy cách, biểu mẫu

- Nội dung phải đảm bảo:
 - + Các thông tin phản ánh chính xác và đúng thực tế tại đơn vị thực tập
 - + Sử dụng các phương pháp nghiên cứu đã học để thu thập và xử lý số liệu tối thiểu trong phạm vi 3 năm liền kề so với năm thực tập. Số liệu sử dụng phải có tính thời sự, tính pháp lý và đảm bảo được độ tin cậy.
 - + Thực hiện nghiêm túc những yêu cầu về nội dung đề tài.
 - + Hoàn thành chuyên đề hoặc khóa luận tốt nghiệp với đầy đủ nội dung theo quy định, đạt yêu cầu của Giảng viên hướng dẫn và Bảo vệ thành công trước Hội đồng.
 - + Bất kỳ sự sao chép, trích dẫn không có nguồn gốc đều được nhận điểm 0 (zero)

- Quy định về kết cấu:

+ Độ dài: 50 – 60 trang đối với chuyên đề, 60 – 70 trang đối với Khóa luận

Mục	Nội dung cần xử lý	Số lượng trang
Research proposal – Lời mở đầu	xác định rõ mục tiêu, đối tượng, thiết kế nghiên cứu và kết quả dự kiến. Tiêu chuẩn đánh giá: mô tả tác giả muốn nghiên cứu gì, chỉ rõ cách thức dự định nghiên cứu và phác thảo được kết quả dự kiến.	1 – 2 trang
Abstract – Giới thiệu ngắn gọn	tắt luận văn trong một đoạn văn ngắn, tập trung làm rõ: các vấn đề nghiên cứu và lý do nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu và lý do lựa chọn phương pháp nghiên cứu đó, kết quả và kết luận	1 trang
Acknowledgement – Lời cảm ơn		1 trang
Literature review – cơ sở lý luận		15 – 20 trang
Methodology – Thực tiễn nghiên cứu		20 – 25 trang
Conclusion – Kết luận		12 - 15 trang
Bibliography and references – Danh mục tham khảo		
Appendices – Phụ lục		

Lưu ý: chưa kể các bảng biểu trong bài

- Phương pháp nghiên cứu:

- + Quantitative research – nghiên cứu định lượng: experimental (thực nghiệm) và surveys-questionnaires (khảo sát, bảng câu hỏi)
- + Qualitative research – nghiên cứu định tính: case study research (nghiên cứu tình huống), action research, ethnography, interviews/focus group (phỏng vấn)

c. Yêu cầu về trình bày

Yêu cầu chung

- In trên giấy A4
- Font chữ Unicode: Times New Roman, kích thước(size): 13pt.
- Dẫn dòng (line spacing) đặt ở chế độ 1.5 lines.
- Lề trên, dưới và phải: 3 cm, lề trái 3.5 cm. Các bảng biểu trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng là lề trái của trang.
- Đánh số trang ở giữa bên dưới.
- Không trang trí trên đầu và cuối mỗi trang (phần header và footer).

- Số thứ tự của các chương, mục được đánh số bằng hệ thống số Ả-rập, không dùng số La mã. Các mục và tiểu mục được đánh số bằng các nhóm hai hoặc ba chữ số, cách nhau một dấu chấm: số thứ nhất chỉ số chương, chỉ số thứ hai chỉ số mục, số thứ ba chỉ số tiểu mục. Ví dụ:

CHƯƠNG 1 ... 1.1. ... 1.1.1. ... 1.1.2. ... 1.2. ...

Yêu cầu đối với Bản tóm tắt

- Độ dài : tối đa 8 trang A4, không kể trang bìa
- In 2 mặt, chọn chế độ in 2 trang/mặt giấy
- Font chữ Unicode: Times New Roman,
- Kích thước(size): 10-11pt.

7. QUY TRÌNH BẢO VỆ CHUYÊN ĐỀ TỐT NGHIỆP, KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP:

- (1) Sinh viên đăng ký đơn vị thực tập theo đúng tiến độ.
- (2) Nhận giáo viên hướng dẫn và giao – nhận đề tài
- (3) Đi thực tập và hoàn thành chuyên đề tốt nghiệp hoặc khoá luận tốt nghiệp
- (4) Nộp chuyên đề tốt nghiệp hoặc khoá luận tốt nghiệp:

1. Chuyên đề thực tập:

- + 02 bản Chuyên đề tốt nghiệp, bìa mềm, có xác nhận của đơn vị thực tập bằng tiếng Việt.
- + 01 đĩa CD có đầy đủ bản Chuyên đề tốt nghiệp, bản tóm tắt.

2. Khóa luận tốt nghiệp:

- + 01 bản Khóa luận tốt nghiệp, bìa mềm, có xác nhận của đơn vị thực tập, viết bằng tiếng Anh. Đối với hệ cao đẳng, khóa luận được viết bằng tiếng Việt.
- + 03 bản tóm tắt Khóa luận tốt nghiệp

Xem ghi chú hướng dẫn ghi đĩa ở phần phụ lục

(5) Bảo vệ chuyên đề hoặc khóa luận tốt nghiệp

1. Sinh viên trình bày tóm tắt nội dung Chuyên đề hoặc Khóa luận tốt nghiệp trước hội đồng chấm trong thời gian 15 phút; sinh viên trình bày nội dung Khóa luận tốt nghiệp bằng tiếng Anh.
2. Sinh viên nghe và trả lời câu hỏi của hội đồng chấm.
3. Nghe góp ý của hội đồng chấm
4. Sinh viên chỉnh sửa các nội dung theo góp ý, nộp về văn phòng khoa **01** bản Khóa luận chính thức, đóng bìa cứng theo quy định và 01 đĩa CD có đầy đủ bản Khóa luận, bản tóm tắt và bản trình bày. Đây là điều kiện để xác nhận tốt nghiệp khi sinh viên làm thủ tục ra trường.

(6) Chấm khóa luận tốt nghiệp:

1. Thành viên hội đồng chấm KLTN có 3 thành viên, gồm: chủ tịch, thư ký và phản biện. Trường hợp bất khả kháng, người phản biện không thể tham gia hội đồng thì được thay thế bằng một ủy viên.
2. Đánh giá KLTN: KLTN được đánh giá công khai tại phiên họp của hội đồng. Hội đồng tập trung chủ yếu vào đánh giá việc thực hiện mục tiêu nghiên cứu, nội dung và chất lượng của KLTN; đảm bảo đánh giá đúng kiến thức của sinh viên và khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết những vấn đề mà đề tài đặt ra.
 - Điểm chấm KLTN của người hướng dẫn và của từng thành viên hội đồng theo thang điểm 10, có thể lẻ đến một chữ số thập phân.
 - Điểm chấm KLTN của người hướng dẫn có trọng số 30%
 - Điểm trung bình của các thành viên hội đồng chấm KLTN có trọng số 70%
 - Điểm KLTN làm tròn đến một chữ số thập phân và chỉ làm tròn một lần khi tổng kết điểm.
 - Không giới hạn mức điểm chênh lệch giữa người hướng dẫn và các thành viên trong hội đồng chấm KLTN.
 - Trường hợp người phản biện không thể tham gia hội đồng thì điểm của người phản biện được tính vào điểm trung bình của hội đồng.
 - Điểm của từng thành viên hội đồng chấm KLTN chênh lệch không quá 1 điểm so với trung bình của hội đồng.

- Sinh viên nhận điểm F cho KLTN nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

- i. Không tham gia bảo vệ KLTN
- ii. Điểm tổng kết KLTN dưới 5.5 theo thang điểm 10
- iii. Điểm chấm của hội đồng chấm KLTN dưới 5.5 theo thang điểm 10
- iv. Vi phạm nội quy thực tập tốt nghiệp

8. DANH SÁCH GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP

TT	HV	Họ và tên	Đơn vị	Số lượng tối đa	Ghi chú
1	ThS	Nguyễn Thị Kim Hương	K.ĐTQT	7	
2	ThS	Lê Thị Bích Ngọc	K.ĐTQT	5	
3	ThS	Hoàng Anh Thư	K.ĐTQT	5	
4	ThS	Nguyễn Như Hiền Hòa	K.ĐTQT	1	

Và các Giảng viên khác.

BAN GIÁM HIỆU

PHÒNG ĐÀO TẠO

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 09 năm 2016
KHOA ĐTQT

PHỤ LỤC

DANH MỤC ĐỀ TÀI THAM KHẢO

1. NGÀNH KÊ TOÁN KIỂM TOÁN

- (1) Phân tích cấu trúc tài chính tại Công ty ABC
- (2) Hạch toán chi phí sản xuất và tính thành sản phẩm tại Công ty ABC
- (3) Kế toán quản trị chi phí xây lắp tại Công ty ABC
- (4) Phân tích mối quan hệ giữa chi phí- sản lượng – lợi nhuận tại Công ty ABC
- (5) Hạch toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại Công ty ABC
- (6) Phân tích hiệu quả hoạt động tại Công ty ABC
- (7) Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty ABC
- (8) Phân tích hiệu quả sử dụng vốn lưu động tại Công ty ABC
- (9) Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty ABC
- (10) Kế toán tài sản cố định tại Công ty ABC

2. NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG ABC

➤ Doanh nghiệp

- (1) Tình hình quản lý và sử dụng vốn cố định tại công ty ABC
- (2) Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cố định tại công ty ABC ABC
- (3) Tình hình quản lý và sử dụng vốn lưu động tại công ty ABC ABC
- (4) Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại công ty ABC ABC
- (5) Hoàn thiện chính sách quản lý vốn đầu tư tại công ty ABC ABC
- (6) Tăng cường công tác quản lý vốn tại công ty ABC.
- (7) Tình hình tài chính của công ty ABC.
- (8) Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của công ty ABC ABC
- (9) Cấu trúc vốn và chi phí sử dụng vốn tại công ty ABC.
- (10) Nâng cao năng lực quản trị tài chính nhằm tăng khả năng cạnh tranh của công ty ABC.
- (11) Thực trạng và giải pháp nâng cao khả năng thanh toán tại công ty ABC
- (12) Thực trạng và giải pháp tăng cường công tác quản lý hàng tồn kho tại công ty ABC.
- (13) Xây dựng phương án tài trợ ngắn hạn cho công ty ABC.
- (14) Xây dựng phương án tài trợ dài hạn cho công ty ABC.
- (15) Công tác quản trị các khoản phải thu tại công ty ABC.
- (16) Giải pháp tài chính phát triển sản phẩm tại công ty ABC.
- (17) Xây dựng mô hình quản lý tiền mặt tại công ty ABC.
- (18) Hoàn thiện chính sách quản lý vốn đầu tư tại công ty ABC.
- (19) Ứng dụng mô hình định giá tài sản vốn trong việc định giá tài sản tại công ty ABC.
- (20) Đánh giá tác động của chính sách bán chịu đối với sự phát triển của công ty ABC.
- (21) Chính sách huy động vốn tại công ty ABC.
- (22) Phân chia lợi tức cổ phần tại công ty ABC.
- (23) Hoạch định ngân sách đầu tư trong công ty ABC.
- (24) Lập kế hoạch tài chính trong công ty ABC.
- (25) Lập kế hoạch tài chính ngắn hạn trong công ty ABC.
- (26) Xây dựng chính sách tín dụng thích hợp trong công ty ABC.
- (27) Phân tích rủi ro kinh doanh tại công ty ABC.
- (28) Phân tích rủi ro tài chính tại công ty ABC
- (29) Phân tích lợi nhuận tại công ty ABC.
- (30) Biện pháp tăng lợi nhuận trong công ty ABC.

➤ Công ty chứng khoán

- (31) Tư vấn niêm yết cổ phiếu công ty cổ phần tại công ty chứng khoán
- (32) Phát triển hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán tại công ty chứng khoán

- (33) Phát triển dịch vụ môi giới chứng khoán tại công ty chứng khoán
- (34) Hoàn thiện hoạt động phân tích kỹ thuật tại công ty chứng khoán
- (35) Phát triển hoạt động tư vấn niêm yết tại công ty chứng khoán

➤ **Ngân hàng**

- (36) Giải pháp đẩy mạnh hoạt động cho vay tiêu dùng tại ngân hàng ABC
- (37) Giải pháp tăng cường hoạt động huy động tiền gửi tiết kiệm tại ngân hàng ABC
- (38) Giải pháp phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh tại ngân hàng ABC
- (39) Giải pháp phòng ngừa rủi ro thanh khoản trong hoạt động kinh doanh tại ngân hàng ABC
- (40) Giải pháp phòng ngừa rủi ro lãi suất trong hoạt động kinh doanh tại ngân hàng ABC
- (41) Giải pháp phòng ngừa rủi ro hối đoái trong hoạt động kinh doanh tại ngân hàng ABC
- (42) Giải pháp phòng ngừa rủi ro tín dụng trong hoạt động kinh doanh tại ngân hàng ABC
- (43) Giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng tại ngân hàng ABC
- (44) Giải pháp mở rộng hoạt động tín dụng đối với công ty ABC ngoài quốc doanh tại ngân hàng ABC
- (45) Giải pháp hoàn thiện nghiệp vụ bảo lãnh tại ngân hàng ABC
- (46) Hoạt động cho thuê tài chính tại Công ty cho thuê tài chính - Thực trạng và giải pháp
- (47) Giải pháp hoàn thiện công tác phân tích tín dụng trong cho vay công ty ABC tại ngân hàng ABC
- (48) Hoạt động tài trợ xuất nhập khẩu tại ngân hàng ABC - Thực trạng và giải pháp
- (49) Hoạt động cho vay phát triển kinh tế trang trại tại ngân hàng ABC - Thực trạng và giải pháp.
- (50) Cho vay hộ nghèo tại ngân hàng ABC Chính sách xã hội - Thực trạng và giải pháp
- (51) Giải pháp nhằm hoàn thiện Quy trình tín dụng tại Ngân hàng ABC
- (52) Giải pháp phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong cho vay hộ sản xuất tại Ngân hàng ABC
- (53) Giải pháp nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự án đầu tư tại Ngân hàng ABC.
- (54) Giải pháp nâng cao chất lượng thẩm định hiệu quả tài chính dự án đầu tư tại Ngân hàng ABC
- (55) Giải pháp hoàn thiện hoạt động thu thập thông tin thẩm định dự án đầu tư tại Ngân hàng ABC
- (56) Tín dụng đối với hộ sản xuất tại Ngân hàng ABC - Thực trạng và giải pháp
- (57) Giải pháp đẩy mạnh hoạt động cho vay ngắn hạn tại Ngân hàng ABC
- (58) Giải pháp hạn chế rủi ro trong hoạt động tín dụng trung - dài hạn tại Ngân hàng ABC
- (59) Giải pháp mở rộng hoạt động cho vay qua tổ nhóm tại Ngân hàng ABC Nông Nghiệp
- (60) Giải pháp nhằm thúc đẩy nghiệp vụ phát hành và thanh toán thẻ tại Ngân hàng ABC.
- (61) Giải pháp hoàn thiện công tác Bảo đảm tín dụng tại Ngân hàng ABC
- (62) Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động Marketing tại Ngân hàng ABC
- (63) Giải pháp phát các dịch vụ ngân hàng ABC cho khu vực dân cư
- (64) Giải pháp hoàn thiện nghiệp vụ cho vay của Ngân hàng ABC
- (65) Giải pháp hoàn thiện hoạt động Marketing nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của ngân hàng ABC.
- (66) Một số giải pháp thúc đẩy hoạt động chăm sóc khách hàng tại ngân hàng ABC
- (67) Giải pháp phát triển các sản phẩm dịch vụ mới tại Ngân hàng ABC
- (68) Một số giải pháp góp phần hoàn thiện hoạt động của hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân
- (69) Giải pháp nhằm hoàn thiện và mở rộng dịch vụ thanh toán thẻ ngân hàng ABC
- (70) Giải pháp hoàn thiện cơ chế kiểm soát, kiểm toán nội bộ nhằm hạn chế rủi ro đối với nghiệp vụ thanh toán tín dụng chứng từ tại ngân hàng ABC
- (71) Giải pháp phát triển loại hình tài khoản tiền gửi cá nhân cho khu vực dân cư
- (72) Hoàn thiện dịch vụ thanh toán cho khách hàng cá nhân tại Ngân hàng ABC
- (73) Hoàn thiện dịch vụ thanh toán cho khách hàng công ty ABC tại Ngân hàng ABC
- (74) Giải pháp phát triển dịch vụ Bancassurance tại Ngân hàng ABC
- (75) Giải pháp thúc đẩy dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt tại Ngân hàng ABC
- (76) Phát triển nghiệp vụ Bao thanh toán tại Ngân hàng ABC

HƯỚNG DẪN HÌNH THỨC TRÌNH BÀY CHUYÊN ĐỀ TỐT NGHIỆP, KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

1. Cấu trúc

1.1 Bản chính thức nộp về Khoa

1. Bìa chính khóa luận (*theo mẫu*)
2. Bìa phụ khóa luận (*theo mẫu*)
3. Lời cảm ơn
4. Mục lục.
5. Danh mục Từ viết tắt
6. Danh mục Bảng biểu
7. Danh mục Sơ đồ
8. Tóm tắt của khóa luận (dạng “abstract”)
9. Lời mở đầu
10. Nội dung của khóa luận
11. Kết luận
12. Danh mục tài liệu tham khảo
13. Phụ lục
14. Nhận xét của Đơn vị thực tập (*theo mẫu*)

1.2 Tóm tắt Khóa luận tốt nghiệp

1. Bìa gương
2. Bìa mềm
3. Lời mở đầu
4. Tóm tắt các chương
5. Kết luận

1.3 Đối với bài trình bày trong buổi bảo vệ

- Slide 1: nội dung trang bìa chính
- Slide 2 → slide n: nội dung trình bày

2. Quy định về trình bày

2.1 Quy định chung

- In trên giấy A4
- Font chữ Unicode: Times New Roman, kích thước(size): 13pt.
- Dẫn dòng (line spacing) đặt ở chế độ 1.5 lines.
- Lề trên, dưới và phải: 3 cm, lề trái 3.5 cm. Các bảng biểu trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng là lề trái của trang.
- Đánh số trang ở giữa bên dưới.
- Không trang trí trên đầu và cuối mỗi trang (phần header và footer).
- Số thứ tự của các chương, mục được đánh số bằng hệ thống số Ả-rập, không dùng số La mã. Các mục và tiểu mục được đánh số bằng các nhóm hai hoặc ba chữ số, cách nhau một dấu chấm: số thứ nhất chỉ số chương, chỉ số thứ hai chỉ số mục, số thứ ba chỉ số tiểu mục. Ví dụ:

CHƯƠNG 1: (IN HOA, ĐẬM)

1.1 IN HOA, ĐẬM

1.1.1 In thường, đậm

1.1.2 In thường, đậm

1.1.2.1 *In nghiêng, không đậm*

1.1.2.2 *In nghiêng, không đậm*

1.2 IN HOA, ĐẬM

....

CHƯƠNG 2: (IN HOA, ĐẬM)

2.1

2.2

....

2.2 Bản tóm tắt

- Độ dài : tối đa 8 trang A4, không kể trang bìa
- In 2 mặt, chọn chế độ in 2 trang/mặt giấy
- Font chữ Unicode: Times New Roman,
- Kích thước(size): 10-11pt.

2.3 Các quy định về cách trình bày tài liệu tham khảo:

- Đánh số thứ tự tài liệu tham khảo theo thứ tự từ 1, 2, 3...n.
- Bài đăng tạp chí: Tên tác giả, tên bài báo, tên tạp chí, tập, số, năm và các trang.
Ví dụ: Kumar S, Superconvergence of a ..., IMA Journal of Numerial Analysis (7), 1987, pp. 313 - 325.
- Bài báo cáo hội nghị: Tên tác giả, Tên bài báo, Tên hội nghị, tên tuyển tập các báo cáo, nơi và thời gian tổ chức các trang.
Ví dụ: B.K. Paradpop, Fuzzy sets and fuzzy relational structures as Chu spaces, Proceedings of the First International Workshop on ..., Thessaloniki, Greece, Oct. 16-20, 1998, pp....
- Sách: Tên tác giả, tên sách, lần xuất bản, nhà xuất bản, nơi xuất bản, năm xuất bản.
Ví dụ: A.N.Tikhonov, Solutions of Ill-Posed Problems, Willey, NewYork, 1997.

2.4 Quy định đặt tên file:

- **Lớp-tên đầy đủ của sinh viên-loại tài liệu.pdf. (Làm đúng theo ví dụ)**

Ví dụ: K18PSUQNH-NGUYENVANA-KHOALUAN.pdf
K18PSUQNH-NGUYENVANA-TOMTAT.pdf
K18PSUQNH-NGUYENVANA-PRES.pdf